

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập
Học kỳ II, năm học 2017-2018 (đợt 3)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-ĐHAG, ngày 09/6/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang về việc ban hành "Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1459A/QĐ-ĐHAG ngày 29/8/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang về quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập trong đào tạo đại học, cao đẳng hình thức giáo dục chính quy từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021, ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản số 1202A/BB-ĐHAG ngày 24/9/2018 về việc họp Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II, năm học 2017-2018 (đợt 3),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2017-2018 cho 38 sinh viên thuộc Khoa Sư phạm (*danh sách kèm theo*).

Điều 2. Mức học bổng theo Mục 3, Điều 2 của Quyết định số 1459A/QĐ-ĐHAG ngày 29/8/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, Khảo thí – Đảm bảo chất lượng, Công tác Sinh viên, Kế hoạch – Tài vụ, các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV. *vt*

HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Võ Văn Thắng

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2017-2018 (đợt 3)**

(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-ĐHAG ngày /12/2018)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐHT	ĐRL	TCTL	XL	1 Tháng	5 Tháng	Ghi Chú
HỆ ĐẠI HỌC KHOA SƯ PHẠM											
1	DMN150761	Đặng Thị Kim Năm	1/1/1997	DH16MN1	3.00	92.75	19	K	740,000	3,700,000	
2	DMN150876	Nguyễn Thị Thanh Ngân	4/10/1997	DH16MN2	3.37	89.00	19	G	810,000	4,050,000	
3	DMN150868	Trịnh Tú Linh	27/12/1995	DH16MN2	3.37	84.00	19	G	810,000	4,050,000	
4	DMN150890	Nguyễn Thị Tú Nhi	11/1/1996	DH16MN2	3.26	86.50	19	G	810,000	4,050,000	
5	DMN150913	Đặng Thị Thanh Thúy	7/4/1997	DH16MN2	3.26	77.50	19	K	740,000	3,700,000	
6	DMN150891	Phạm Thiện Nhi	26/12/1997	DH16MN2	3.26	78.00	19	K	740,000	3,700,000	
7	DMN150877	Trần Thị Kim Ngân	10/5/1997	DH16MN2	3.21	73.00	19	K	740,000	3,700,000	
8	DMN150883	Nguyễn Thị Yến Ngọc	22/3/1997	DH16MN2	3.16	80.00	19	K	740,000	3,700,000	
9	DMN150836	Trần Thị Yến Bình	26/8/1997	DH16MN2	3.16	83.00	19	K	740,000	3,700,000	
10	DMN150885	Lê Thị Thanh Nhi	29/11/1997	DH16MN2	3.11	78.50	19	K	740,000	3,700,000	
11	DMN150864	Cao Thị Mỹ Linh	13/5/1997	DH16MN2	3.05	74.50	19	K	740,000	3,700,000	
12	DMN150854	Bùi Thị Khánh Huyền	7/3/1997	DH16MN2	3.00	71.50	19	K	740,000	3,700,000	
13	DMN150942	Nguyễn Hoàng Yến	2/7/1997	DH16MN2	3.00	72.00	19	K	740,000	3,700,000	
14	DMN150837	Trần Thị Nhã Châu	21/9/1997	DH16MN2	2.95	86.50	19	K	740,000	3,700,000	
15	DMN150905	Phan Thị Kim Sang	14/3/1997	DH16MN2	2.84	77.00	19	K	740,000	3,700,000	



16	DMN160477	Phan Ngọc Đan Thanh	3/4/1998	DH17MN1	4.00	90.00	18	XS	880,000	4,400,000	
17	DMN160416	Phan Tố Châu	8/9/1998	DH17MN1	3.72	96.00	18	XS	880,000	4,400,000	
18	DMN160436	Ngô Gia Kỳ	27/12/1998	DH17MN1	3.83	89.00	18	G	810,000	4,050,000	
19	DMN160502	Đinh Thị Mỹ Xuyên	20/11/1998	DH17MN1	3.78	86.00	18	G	810,000	4,050,000	
20	DMN160425	Phạm Thị Ngọc Hà	2/11/1998	DH17MN1	3.72	84.00	18	G	810,000	4,050,000	
21	DMN160494	Lê Thị Mỹ Trinh	9/12/1998	DH17MN1	3.50	89.00	18	G	810,000	4,050,000	
22	DMN160460	Phạm Thị Thanh Nhi	25/1/1998	DH17MN1	3.50	83.50	18	G	810,000	4,050,000	
23	DMN160439	Đỗ Thị Mỹ Linh	5/5/1998	DH17MN1	3.39	80.00	18	G	810,000	4,050,000	
24	DMN160475	Trần Thị Diệu Tâm	3/12/1998	DH17MN1	3.78	71.00	18	K	740,000	3,700,000	
25	DMN160450	Hà Thị Kim Ngân	18/3/1998	DH17MN1	3.61	73.00	18	K	740,000	3,700,000	
26	DMN160498	Nguyễn Thị Lan Tường	1/2/1998	DH17MN1	3.39	67.50	18	K	740,000	3,700,000	
27	DMN160417	Hà Minh Huỳnh Chi	20/8/1998	DH17MN1	3.33	75.00	18	K	740,000	3,700,000	
28	DMN160588	Văng Thị Diễm Trinh	1/8/1998	DH17MN2	3.72	90.00	18	XS	880,000	4,400,000	
29	DMN160472	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	11/2/1997	DH17MN2	3.78	81.50	18	G	810,000	4,050,000	
30	DMN160591	Phạm Dương Tuyền	5/6/1998	DH17MN2	3.50	83.00	18	G	810,000	4,050,000	
31	DMN160806	Phan Thị Thúy Vi	3/5/1998	DH17MN2	3.22	88.00	18	G	810,000	4,050,000	
32	DMN160562	Tăng Hoàng Phúc	20/4/1998	DH17MN2	3.22	87.50	18	G	810,000	4,050,000	
33	DMN160508	Phạm Ngọc Ánh	1/7/1997	DH17MN2	3.67	77.50	18	K	740,000	3,700,000	
34	DMN160538	Lê Hoàng Mai	3/12/1998	DH17MN2	3.50	72.00	18	K	740,000	3,700,000	
35	DMN160586	Trương Thị Thùy Trang	3/3/1998	DH17MN2	3.44	77.75	18	K	740,000	3,700,000	
36	DMN160543	Dương Thị Kim Ngân	20/5/1998	DH17MN2	3.44	71.00	18	K	740,000	3,700,000	
37	DMN160515	Võ Thị Thu Đào	14/9/1998	DH17MN2	3.39	73.75	18	K	740,000	3,700,000	
38	DMN160524	Lê Thị Diễm Hương	20/1/1998	DH17MN2	3.33	69.25	18	K	740,000	3,700,000	

	Tổng cộng:	147,250,000	
	Được phép chi:	151,620,000	
	Lệch:	4,370,000	

TỔNG CỘNG: Có 38 SV nhận học bổng HK II, năm học 2017 - 2018 (đợt 3).

KHÁ:	22	Tổng chi loại khá:	81,400,000
GIỎI:	13	Tổng chi loại giỏi:	52,650,000
XUẤT SẮC:	3	Tổng chi loại XS:	13,200,000
TỔNG:	38	Tổng chi:	147,250,000



PGS, TS Võ Văn Thắng



